

Số: 07/2018/QĐST-DS

A, ngày 04 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự T lý số 13/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Địa chỉ: Số xxx, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Châu- Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Hữu V - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, Phòng giao dịch K.

Địa chỉ: Số T, phường Q, quận K, Hải Phòng.

(giấy ủy quyền số 133/UQ-NHKL ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K).

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T và vợ là chị Hoàng Thị T', đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền là ông Hoàng Văn Đ, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (giấy ủy quyền ngày 22 tháng 6 năm 2018 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, Hải Phòng).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Đ và vợ là bà Ngô Thị G, đều trú tại: Thôn Đoàn Dững, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Bà Ngô Thị G ủy quyền cho ông Hoàng Văn Đ, trú tại: Thôn Đoàn Dững, xã T, huyện

A, thành phố Hải Phòng (giấy ủy quyền ngày 16 tháng 5 năm 2018 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, Hải Phòng).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Hoàng Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị T' thỏa thuận: Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị T' có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền nợ là 335.871.515đ (ba trăm ba mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi một nghìn năm trăm mười lăm đồng), trong đó nợ gốc là 217.000.000đ (hai trăm mười bảy triệu đồng); nợ lãi trong hạn là 9.552.748đ (chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng); nợ lãi quá hạn là 109.318.767đ (một trăm linh chín triệu ba trăm mười tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng).

Ông Hoàng Văn Đ và bà Ngô Thị G thỏa thuận trong trường hợp anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị T' không thanh toán được khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 242,1m² tại thửa đất số 108, tờ bản đồ 246-A-4, địa chỉ thôn Đoàn Dũng, xã T, huyện A, Hải Phòng được Ủy ban nhân dân huyện A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 848975, số vào sổ cấp GCN: CH 00757/AL ngày 11 tháng 11 năm 2013 mang tên chủ sử dụng là ông Hoàng Văn Đ và bà Ngô Thị G theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16 tháng 5 năm 2018 (có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị T' nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.396.000đ (tám triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.484.000đ (bảy triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002831 ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án huyện A, Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định này, người phải thi hành án (anh T, chị T') còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng

vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn